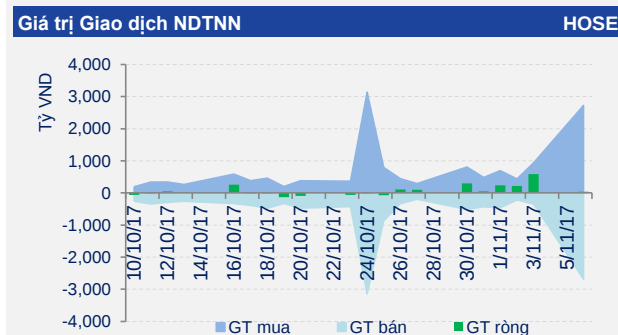
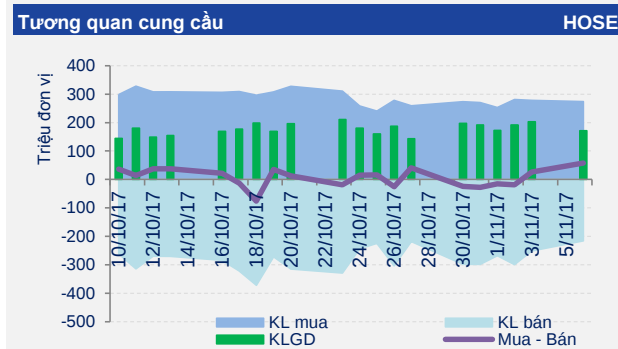


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 6/11/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	849.09	105.09
% Thay đổi	↑ 0.64%	↑ 0.70%
KLGD (CP)	171,522,041	33,812,395
GTGD (tỷ đồng)	6,265.99	426.92
Tổng cung (CP)	215,978,840	59,973,500
Tổng cầu (CP)	273,805,710	59,353,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	25,903,621	1,018,015
KL mua (CP)	27,668,501	1,164,499
GTmua (tỷ đồng)	2,726.47	15.09
GT bán (tỷ đồng)	2,685.63	10.77
GT ròng (tỷ đồng)	40.84	4.32



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.98%	11.8	2.2	2.9%
Công nghiệp	↓ -0.89%	19.2	6.6	13.7%
Dầu khí	↓ -3.17%	16.1	2.9	3.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.40%	20.3	5.2	1.6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.58%	14.3	3.4	39.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.88%	21.2	7.4	12.0%
Ngân hàng	↑ 1.45%	13.1	1.9	6.0%
Nguyên vật liệu	↑ 1.39%	9.6	1.9	6.9%
Tài chính	↑ 0.82%	23.1	3.4	12.8%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.68%	13.0	2.8	1.3%
VN - Index	↑ 0.64%	16.7	5.2	102.0%
HNX - Index	↑ 0.70%	12.6	2.1	-2.0%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Tiếp nối đà tăng điểm cuối tuần trước, thị trường tiếp tục giao dịch tích cực trong phiên đầu tuần với việc cả hai sàn đều tăng điểm khá tốt, tuy nhiên thanh khoản nếu chỉ tính phần khớp lệnh lại sụt giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,36 điểm (+0,64%) lên 849,09 điểm; HNX-Index tăng 0,73 điểm (+0,7%) lên 105,09 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 6.774 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 206 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 3.343 tỷ đồng. TRA thỏa thuận lớn với 16,6 triệu cổ phiếu, tương ứng 40% giá trị vốn hóa công ty, giá trị đạt 2.533 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 318 mã tăng, 102 mã tham chiếu, 157 mã giảm. Ngay từ đầu phiên, bên mua đã chiếm ưu thế với lực cầu áp đảo, giúp đẩy nhiều trụ cột lên sắc xanh như VNM (+1,8%), GAS (+2%), CTG (+3,5%), VCB (+1,4%), BID (+2%), HPG (+1,9%), VIC (+0,5%), BVH (+1,4%), MBB (+1,1%), MWG (+1,2%), VCS (+4,2%), ACB (+1,3%); đà tăng được duy trì tốt về chiều giúp thị trường vững vàng sắc xanh. Ở một diễn biến khác, ROS (-6,4%) và PLX (-4,2%) là hai cổ phiếu kim hãm mạnh nhất đà tăng của VN-Index. VRE (+20%) chào sàn thành công khi tăng trần lên 40.550 đồng, khớp chỉ 800 cổ trong khi vẫn còn dư mua giá trần hơn 11,1 triệu cổ phiếu. Nhóm vốn hóa vừa và nhỏ cũng giao dịch khá tích cực với sắc xanh chiếm ưu thế nhờ lực cầu bắt đáy, nhiều mã tăng điểm như FLC (+4,6%), HAG (+3,6%), DXG (+2,3%), HBC (+6,8%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp và hiện đang áp sát mốc kháng cự tâm lý 850 điểm. Dòng tiền trong phiên giao dịch 6/11 có sự lan tỏa tốt hơn giữa các nhóm cổ phiếu đã giúp cải thiện độ rộng thị trường lên tích cực. Tuy nhiên, thanh khoản nếu chỉ tính phần khớp lệnh lại sụt giảm cho thấy dòng tiền cũng như tâm lý nhà đầu tư vẫn còn khá dè dặt, chưa thực sự tin tưởng vào xu hướng tăng này. Dự báo, trong phiên giao dịch 7/11, áp lực chốt lời trên toàn thị trường sẽ tăng lên, nhất là ở nhóm cổ phiếu đã tăng mạnh; tuy nhiên, VN-Index vẫn có thể duy trì đà tăng để chỉ số chính thức vượt mốc 850 điểm nhờ sự tích cực của một số mã lớn như VRE, ROS... Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và có thể căn những nhịp giảm điểm để mua thêm những mã có triển vọng tích cực với tầm nhìn 3-6 tháng trở lên.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

6/11/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với đà tăng mạnh dần về cuối phiên. Mặc dù phải đối mặt với áp lực chốt lời khá mạnh, nhưng chỉ số vẫn kết phiên ở mức điểm cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 5,36 điểm (+0,64%) lên 849,09 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 2.800 đồng, GAS tăng 1.500 đồng, CTG tăng 650 đồng. Ở chiều ngược lại, ROS giảm 13.800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong phần lớn thời gian, với mức cao nhất vào cuối phiên chiều tại 105,1 điểm. Cũng có lúc, chỉ số giảm về sắc đỏ do áp lực cung tăng mạnh, chạm mức thấp nhất phiên tại 103,92 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,73 điểm (+0,7%) lên 105,09 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS tăng 9.100 đồng, ACB tăng 400 đồng, VGC tăng 700 đồng. Ở chiều ngược lại, DL1 giảm 4.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 40,84 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,8 triệu cổ phiếu. NT2 là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 14,4 tỷ đồng tương ứng với 480 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 12,1 tỷ đồng tương ứng với 80 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVD là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 20,9 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 4,32 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 146 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,3 tỷ đồng tương ứng với 110 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 848 triệu đồng tương ứng với 80 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 767 triệu đồng tương ứng với 35,5 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Chính thức khai mạc Tuần lễ Cấp cao APEC 2017

Hôm nay (6/11), Tuần lễ cấp cao Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương (APEC) 2017 chính thức bắt đầu với Hội nghị tổng kết quan chức cao cấp (CSOM) kéo dài trong 2 ngày 6-7/11.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên thứ hai liên tiếp, tuy nhiên thanh khoản lại sụt giảm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 838-841 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 850 điểm (đỉnh phiên 2/11). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 811 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 757 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 7/11, VN-Index có thể duy trì đà tăng để chỉ số cố gắng vượt mốc 850 điểm, tuy nhiên áp lực chốt lời sẽ là khá mạnh.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản sụt giảm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tiêu cực lên trung tính với ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt tại 104,6 điểm (MA5) và 105,6 điểm (MA10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là trung tính với kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 106,2 điểm (MA50) và 103,2 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 96,4 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 7/11, HNX-Index có thể tiếp tục hồi phục để chỉ số thử thách lại ngưỡng kháng cự gần nhất tại 105,6 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,47 - 36,54 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 7 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 6/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.469 đồng, tăng 7 đồng so với cuối tuần trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,79 USD/ounce tương ứng 0,06% lên 1.269,99 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,01 điểm tương ứng với 0,01% lên 94,84 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1612 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3083 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 114,3 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,52 USD tương ứng 0,94% lên 56,16 USD/thùng.

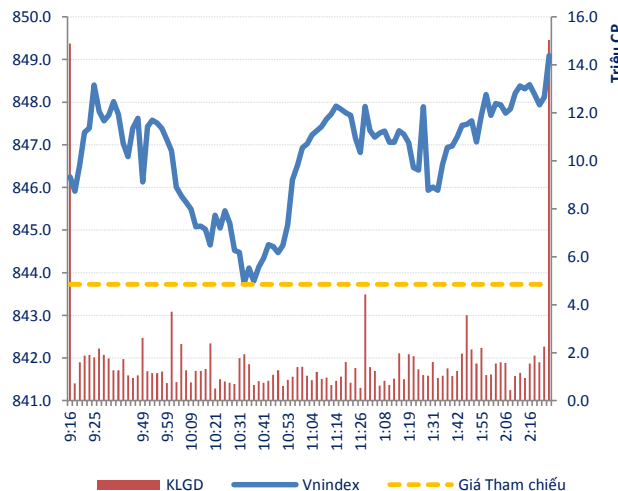
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 3/11, chỉ số Dow Jones tăng 22,93 điểm tương ứng 0,1% lên 23.539,19 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 49,49 điểm tương ứng 0,74% lên 6.764,44 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 7,99 điểm tương ứng 0,31% lên 2.587,84 điểm.

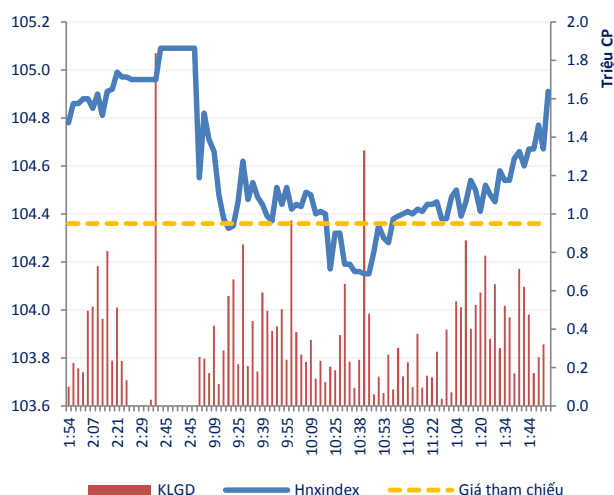


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

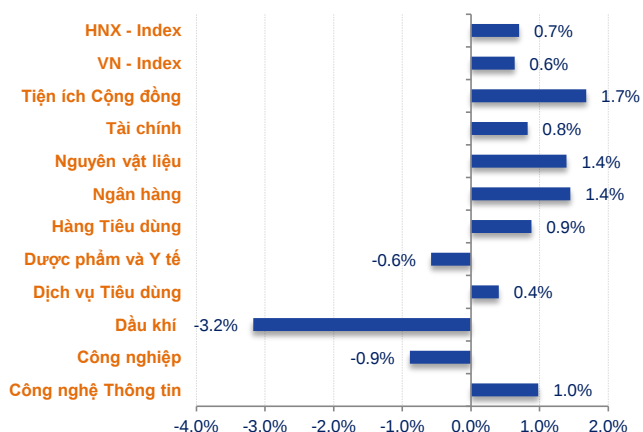
KLGD và VN-Index trong phiên



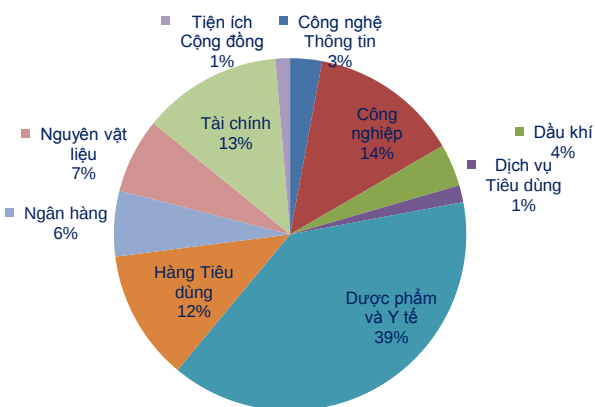
KLGD và HNX-Index trong phiên



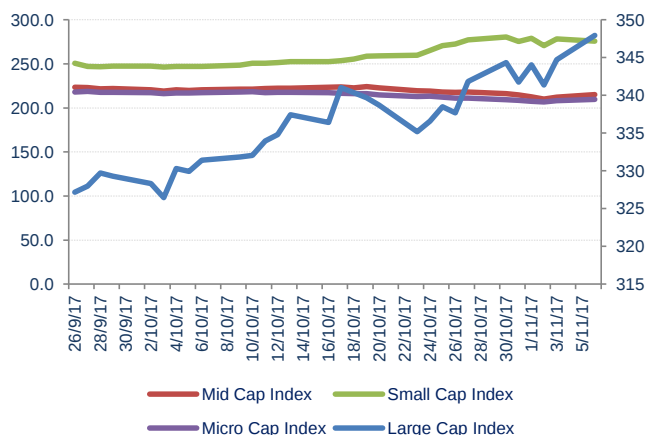
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



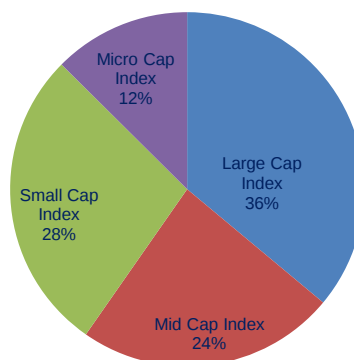
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	1,246,040	PVD	1,286,170
2	NT2	479,670	VCB	475,410
3	BID	418,260	MSN	338,550
4	SSI	333,570	HSG	256,140
5	HPG	298,050	KDC	149,240

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	102,400	PVX	147,000
2	HUT	80,000	VCG	35,500
3	KVC	34,400	PVS	24,700
4	MEC	25,464	PVE	22,912
5	DBC	25,000	PVC	9,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
TRA	132.50	123.30	↓ -6.94%	16,657,264
FLC	6.32	6.61	↑ 4.59%	8,730,540
SBT	20.95	19.95	↓ -4.77%	8,117,070
PVD	16.00	16.10	↑ 0.63%	7,724,940
HAG	7.04	7.29	↑ 3.55%	6,890,780

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.80	7.80	→ 0.00%	6,918,879
PVS	15.40	15.80	↑ 2.60%	4,734,822
KLF	3.70	3.80	↑ 2.70%	2,434,876
CEO	10.40	10.40	→ 0.00%	2,428,340
PVX	2.10	2.20	↑ 4.76%	1,503,450

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMX	4.00	4.28	0.28	↑ 7.00%
HAI	7.47	7.99	0.52	↑ 6.96%
CCL	3.30	3.53	0.23	↑ 6.97%
HU1	7.64	8.17	0.53	↑ 6.94%
HII	29.60	31.65	2.05	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSQ	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
BII	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
CTX	23.10	25.40	2.30	↑ 9.96%
ATS	28.50	31.30	2.80	↑ 9.82%
MAC	7.50	8.20	0.70	↑ 9.33%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TRA	132.50	123.30	-9.20	↓ -6.94%
HU3	10.55	9.82	-0.73	↓ -6.92%
SC5	31.00	28.90	-2.10	↓ -6.77%
SPM	14.80	13.80	-1.00	↓ -6.76%
RIC	7.20	6.72	-0.48	↓ -6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PIV	18.00	16.20	-1.80	↓ -10.00%
DST	18.00	16.20	-1.80	↓ -10.00%
DL1	43.00	38.70	-4.30	↓ -10.00%
NHC	38.30	34.50	-3.80	↓ -9.92%
POT	20.50	18.50	-2.00	↓ -9.76%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TRA	16,657,264	21.0%	5,351	23.0	4.9
FLC	8,730,540	3250.0%	862	7.7	0.5
SBT	8,117,070	11.4%	1,124	17.8	1.6
PVD	7,724,940	-1.5%	(504)	-	0.5
HAG	6,890,780	3.8%	788	9.3	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	6,918,879	10.2%	1,253	6.2	0.6
PVS	4,734,822	7.1%	1,897	8.3	0.7
KLF	2,434,876	1.9%	204	18.7	0.4
CEO	2,428,340	9.5%	1,383	7.5	0.9
PVX	1,503,450	-5.5%	(410)	-	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CMX	↑ 7.0%	-128.6%	(3,358)	-	1.2
HAI	↑ 7.0%	5.0%	583	13.7	0.7
CCL	↑ 7.0%	0.9%	95	37.1	0.3
HU1	↑ 6.9%	1.3%	227	36.0	0.5
HII	↑ 6.9%	10.3%	1,344	23.5	2.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KSQ	↑ 10.0%	0.4%	43	51.0	0.2
BII	↑ 10.0%	0.6%	59	37.3	0.2
CTX	↑ 10.0%	1.1%	228	111.4	1.2
ATS	↑ 9.8%	2.1%	253	124.0	2.6
MAC	↑ 9.3%	7.2%	861	9.5	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	1,246,040	N/A	N/A	N/A	N/A
NT2	479,670	14.5%	2,497	12.2	1.9
BID	418,260	12.5%	1,685	13.6	1.7
SSI	333,570	10.9%	1,863	12.4	1.3
HPG	298,050	32.1%	5,775	6.4	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	102,400	12.0%	1,901	11.9	1.6
HUT	80,000	12.3%	1,697	6.3	0.9
KVC	34,400	3.6%	388	7.5	0.3
MEC	25,464	-3.9%	(730)	-	0.2
DBC	25,000	8.3%	2,360	10.0	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	229,306	43.2%	7,152	22.1	9.6
SAB	185,972	31.5%	6,966	41.6	12.5
VIC	159,581	4.3%	737	82.1	5.8
VCB	152,905	15.8%	2,261	18.8	2.8
GAS	143,501	21.6%	4,691	16.0	3.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	30,366	12.6%	1,882	16.4	2.0
VCS	17,920	59.6%	13,163	17.0	8.4
VGC	9,693	12.0%	1,901	11.9	1.6
VCG	9,541	8.5%	1,440	15.0	1.6
SHB	8,730	10.2%	1,253	6.2	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PNC	5.55	2.7%	258	133.7	3.3
CMX	4.79	-128.6%	(3,358)	-	1.2
BTT	3.25	10.2%	2,330	15.3	1.6
HAX	3.21	22.3%	3,238	12.0	2.5
SII	2.76	-0.6%	(137)	-	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTT	4.18	9.4%	1,167	6.8	0.6
NDF	3.86	10.4%	1,090	5.7	0.6
PIV	3.77	5.4%	563	28.8	1.5
VCR	3.00	2.4%	209	18.2	0.4
HVA	2.99	8.4%	1,109	2.6	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
